

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
BAN CHỈ ĐẠO VẬN
ĐỘNG, THU HỒI VKVLN
Số:1603/QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Nông, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đăk Nông

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VẬN ĐỘNG, THU HỒI VŨ KHÍ VẬT LIỆU NỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông về việc kiện toàn Ban chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đăk Nông;

Theo đề nghị Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh tại Tờ trình số 207/TTr-CAT-PC06 ngày 26/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thành viên Ban chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đăk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Văn Mười

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 1603/QĐ-BCĐ ngày 30/9/2022
của Trưởng Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật
về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đắk Nông được thành lập theo Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, có nhiệm vụ, quyền hạn giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch về vận động người dân giao nộp và phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tỉnh Đắk Nông (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc các hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo hoạt động và làm việc nguyên tắc tập trung, thống nhất; quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua các cuộc họp định kỳ, đột xuất hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản; Trưởng ban Chỉ đạo kết luận và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm ban hành và thực hiện quy chế hoạt động của mình; các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo quy chế kiêm nhiệm và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban đối với lĩnh vực công tác được phân công.

2. Bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin, giải quyết công việc giữa các Sở, Ban, ngành, lực lượng chức năng về công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

3. Mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật và đặt dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh về hiệu quả công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, vận động người dân giao nộp và phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Chỉ đạo việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong các mặt công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Tiến hành sơ kết, tổng kết công tác định kỳ và theo chuyên đề; đề xuất, kiến nghị những vấn đề mới xuất hiện; bắt cập liên quan đến cơ chế, chính sách và các quy định pháp luật liên quan đến công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tại địa phương.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng ban

- Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Ban chỉ đạo; phê duyệt các chương trình, kế hoạch, phương án về công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, giữa Ban Chỉ đạo với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang và UBND các huyện, thành phố để thực hiện nhiệm vụ; quyết định triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang và UBND các huyện, thành phố báo cáo thường xuyên, kịp thời tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ báo cáo, đề xuất Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương về tình hình, kết quả các mặt công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Phê duyệt Quyết định khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

- Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh về hiệu quả công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2. Quyền hạn, nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Thường trực

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, nắm chắc mọi diễn biến, tình hình có liên quan đến công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn để tham mưu, đề xuất cho Ban chỉ đạo đề ra chủ trương, giải pháp xử lý; báo cáo Trưởng ban những vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Đề xuất các chương trình, quyết định, chỉ thị, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và chỉ đạo của UBND tỉnh; tham mưu xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban chỉ đạo; thay mặt Trưởng ban đôn đốc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang và UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện.

- Chỉ đạo công tác phát hiện, đấu tranh với tội phạm, các hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời điều tra, xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp tổ chức, kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo điều hành công việc khi Trưởng ban đi vắng, ủy quyền; báo cáo Trưởng ban những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Phó trưởng ban.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và Ban chỉ đạo về hiệu quả công tác trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Quyền hạn, nhiệm vụ của Phó Trưởng ban

- Phối hợp, thực hiện nội dung công tác của Phó trưởng Ban thường trực, trực tiếp chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác về vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với Công an tỉnh là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo trong việc tham mưu, xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Được sử dụng bộ máy và cán bộ thuộc quyền để thực hiện nhiệm vụ đột xuất và thường xuyên do Ban chỉ đạo giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban chỉ đạo phân công.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công của Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban chỉ đạo về hiệu quả công tác trên lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

- Được sử dụng bộ máy và cán bộ, công chức các Sở, Ban, ngành thuộc quyền để thực hiện nhiệm vụ đột xuất và thường xuyên do Ban Chỉ đạo giao.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình lĩnh vực liên quan đến công tác vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ

khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ tại các Sở, Ban, ngành và địa phương được phân công phụ trách; kịp thời báo cáo tình hình và đề xuất chủ trương, biện pháp xử lý, giải quyết gửi Trưởng ban, Phó trưởng ban để xem xét, quyết định.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Chế độ hội họp

Các phiên họp của Ban Chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Ban chỉ đạo định kỳ họp một năm 01 kỳ (*thời gian vào cuối năm*) để đánh giá tình hình, kết quả và đề ra phương hướng công tác trong thời gian tiếp theo.

2. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban chỉ đạo có thể triệu tập các phiên họp đột xuất.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo. Trường hợp vắng mặt, có thể ủy quyền cho cấp phó cơ quan dự họp nhưng phải báo cáo được sự đồng ý của Trưởng ban Chỉ đạo.

Điều 6. Chế độ thông tin báo cáo

1. 06 tháng, 01 năm các thành viên Ban chỉ đạo tổng hợp tình hình, kết quả công tác về vận động, thu hồi, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ thuộc lĩnh vực chuyên môn các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang báo cáo Trưởng ban chỉ đạo (qua Công an tỉnh theo dõi chung). Thời gian gửi báo cáo được quy định như sau:

- Báo cáo 6 tháng, gửi trước ngày 20/5 hàng năm.
- Báo cáo 01 năm, gửi trước ngày 20/11 hàng năm

2. Công an tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo mẫu chung và hướng dẫn cụ thể về nội dung hình thức báo cáo đến các Sở, Ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo, Ban chỉ đạo các huyện, thành phố và tổng hợp chung để báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sử dụng con dấu

1. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của UBND tỉnh.
2. Phó trưởng Ban thường trực và Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của cơ quan đơn vị mình.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo được cấp kinh phí hoạt động hàng năm từ ngân sách Nhà nước, của tỉnh và các nguồn kinh phí khác (nếu có) theo quy định hiện hành. Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, hàng năm lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt. Phó Trưởng ban chịu trách

nhiệm trước Trưởng ban về việc sử dụng nguồn kinh phí và báo cáo Trưởng ban trong trường hợp vượt quá thẩm quyền.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên của Ban chỉ đạo, Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

